

Báo cáo thị trường

# Báo cáo ngày: Lãi suất liên ngân hàng tăng có thể tác động tiêu cực đến tâm lý NĐT trong ngắn hạn

04/11/2024

## VN-Index giảm 10.2 điểm (-0.8%) và kết phiên tại 1,245 điểm

• Dòng tiền lớn dành sự quan tâm đối với nhóm Chứng khoán. Khối ngoại bán ròng 673 tỷ VND trong phiên giao dịch hôm nay, trong đó các mã bị bán ròng mạnh nhất là MSN (246 tỷ VND), VHM (203 tỷ VND) và FPT (101 tỷ VND).

## VN-Index điều chỉnh về gần mức hỗ trợ 1,240

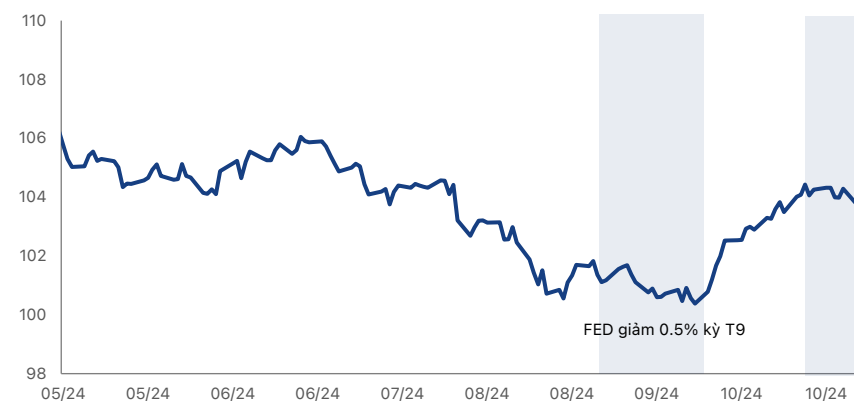
• VN-Index giảm mạnh xuống dưới vùng dao động 1,250 - 1,300 với thanh khoản tăng dần trong các phiên gần đây. TVS Research nhận thấy lãi suất liên ngân hàng một số kỳ hạn ngắn đã tăng lên có thể đã tác động tiêu cực đến tâm lý NĐT trong ngắn hạn và có thể là nguyên nhân dẫn đến phiên giảm hôm nay. Trong các phiên tới, chúng tôi khuyến nghị NĐT nên giảm tỷ trọng cổ phiếu tại các phiên kiểm định MA200 ngày

## Chênh lệch basis ở mức 5.8 điểm

• Chỉ số VN30F1M giảm 12 điểm (-0.9%) xuống mức 1,319 và chỉ số VN30 giảm 13 điểm (-1%) xuống mức 1,312

## Chỉ số DXY giảm phản ánh khả năng FED tiếp tục cắt lãi suất ở mức 0.25% trong kỳ điều hành T11

Chỉ số DXY [điểm]



Nguồn: TVS Research tổng hợp

## Tổng quan thị trường

Chỉ tiêu	Giá trị	%Thay đổi
<b>VN-Index</b>		
Đóng cửa	1,245	-0.8%
KLGD [triệu CP]	566	4.6%
GTGD [tỷ VND]	14,298	-3.2%
Khớp lệnh	11,911	-12.2%
Thoả thuận	2,387	98.4%
<b>HNX-Index</b>		
Đóng cửa	224	-0.43%
KLGD [triệu CP]	85	120.9%
GTGD [tỷ VND]	1,280	106.8%
<b>UPCoM</b>		
Đóng cửa	92	-0.4%
KLGD [triệu CP]	311	393.6%
GTGD [tỷ VND]	8,852	1075.4%

## Mục lục

- Diễn biến TT VN và quốc tế ▶
- Vì sao thị trường giảm điểm? ▶
- Quan điểm thị trường ▶
- Các thông tin đáng chú ý ▶
- Thị trường phái sinh & chứng quyền ▶
- Danh sách cổ phiếu khuyến nghị ▶
- Phụ lục: Tổng quan hiệu suất thị trường ▶

**Nguyễn Đức Anh**  
anhnd@tvs.vn

Tổng quan thị trường hôm nay

# Áp lực bán ròng có xu hướng tăng trở lại

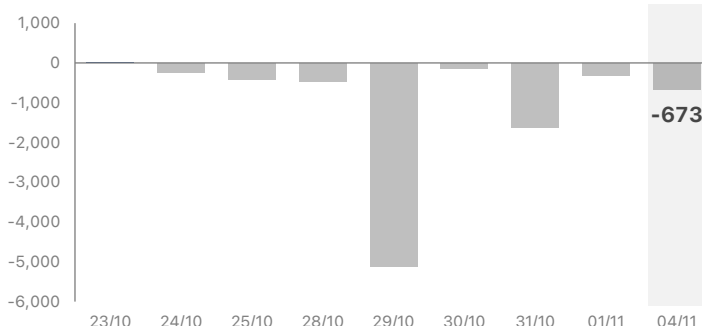
**VN-Index** ▼ 1,245 (-0.8%)  
565.8 triệu CP 14,298 tỷ VND (-3.2%)

**HNX-Index** ▼ 224 (-0.4%)  
85.1 triệu CP 1,280 tỷ VND (+106.8%)

**UPCoM-Index** ▼ 92 (-0.4%)  
311.4 triệu CP 8,852 tỷ VND

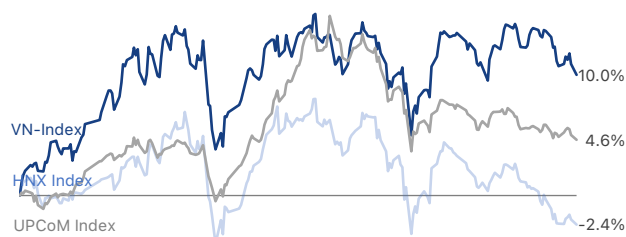
## Khối ngoại bán ròng 673 tỷ VND

Giá trị mua/bán ròng của NĐT nước ngoài trên HSX [tỷ VND]



## Hiệu suất chưa phục hồi do tâm lý thận trọng

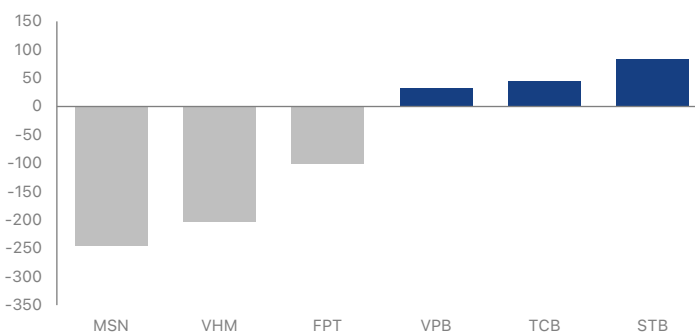
Hiệu suất tính từ đầu năm 2024 [YTD] của các chỉ số [%]



01/24 02/24 03/24 04/24 05/24 06/24 07/24 08/24 09/24 10/24 11/24

## ... và tập trung bán ròng MSN

Top CP mua/bán ròng của NĐT nước ngoài trên HSX [tỷ VND]



## Chỉ số TTCK Trung Quốc tăng điểm mạnh phản ánh kỳ vọng kết quả gói kích cầu trong kỳ họp sắp tới

Hiệu suất từ đầu năm 2024 tới nay của các chỉ số chứng khoán chính [%]

Chỉ số	Quốc gia	Giá đóng cửa [điểm]	GTGD [triệu USD]	Thay đổi giá		Định giá		Chỉ báo kỹ thuật			
				1 ngày	YTD	P/E	P/B	Kháng cự	Hỗ trợ	RSI	MA (20)
VN-Index	Việt Nam	1,245	0	-0.8%	10.0%	15.0	1.7	1,262	1,257	0	0
HNX-Index	Việt Nam	224	0	-0.4%	-2.4%	17.9	1.2	226	224	0	0
S&P 500	Mỹ	5,705	119,397	-2.3%	20.3%	26.6	0.0	5,842	5,823	42	5,805
Dow Jones	Mỹ	41,763	27,826	-3.4%	10.7%	25.5	0.0	42,594	42,051	41	42,550
FTSE 100	Anh	8,141	5,896	-2.9%	5.4%	0.0	0.0	8,385	8,325	40	8,258
Euro Stoxx 50	Euro	4,846	10,388	-2.0%	7.4%	0.0	0.0	4,999	4,978	41	4,943
Shanghai Composite	Trung Quốc	3,310	0	1.2%	11.7%	15.8	0.0	3,340	3,328	0	0
SZSE Component	Trung Quốc	10,663	0	2.0%	13.4%	25.0	0.0	10,729	10,563	0	0
Hang Seng	Hồng Kông	20,568	0	0.3%	22.5%	10.9	0.0	20,890	20,563	0	0
Nikkei 225	Nhật Bản	38,054	0	0.0%	13.7%	22.9	0.0	38,903	38,416	0	0
KOSPI	Hàn Quốc	2,589	0	1.8%	-3.0%	13.3	0.0	2,616	2,590	0	0
VIX Index	Mỹ	16	N/A	-2.1%	-4.6%	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A

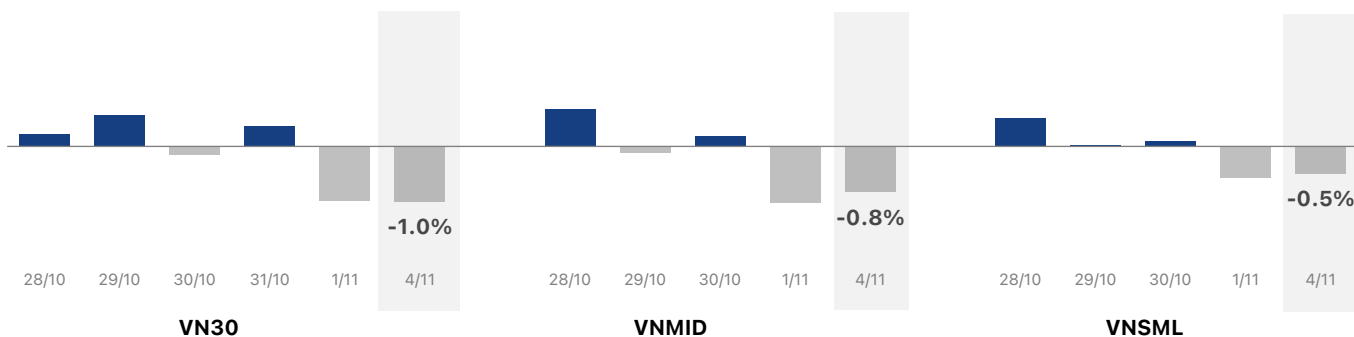
Ghi chú: Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 được lấy giá trị giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Bloomberg, TVS Research

## Diễn biến giao dịch theo nhóm chỉ số & ngành

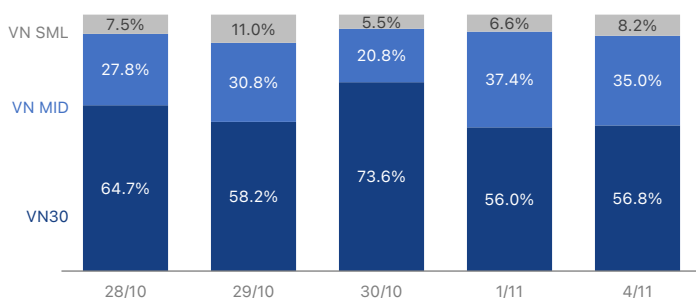
### Nhóm VN30 giảm mạnh nhất, chủ yếu do nhóm ngân hàng bị bán mạnh

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số [%]



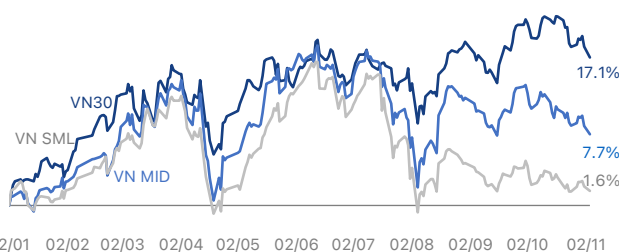
### GTGD tại nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn chiếm đa số

Tỷ trọng GTGD theo các nhóm chỉ số [%]



### NĐT chưa ưu tiên tìm kiếm cơ hội tại VNSML

Hiệu suất tính từ đầu năm 2024 của các chỉ số [%]



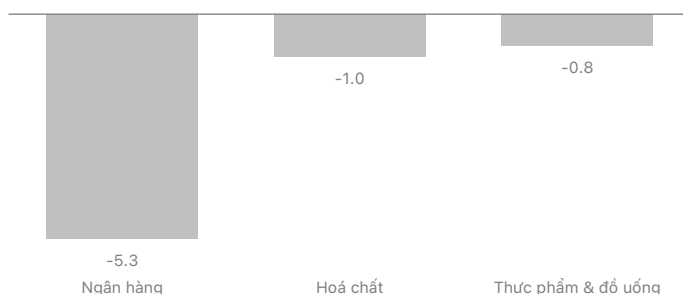
### Nhóm DVTC hồi phục gần về cuối phiên...

3 ngành đóng góp tích cực nhất vào VN-Index [điểm]



### ...Nhóm Ngân hàng chịu áp lực bán mạnh

3 ngành đóng góp tiêu cực nhất vào VN-Index [điểm]



### Phần lớn nhóm ngành có P/E cao hơn TB 5 năm

P/E TTM các nhóm ngành [x] và P/E TTM TB 5 năm [x]

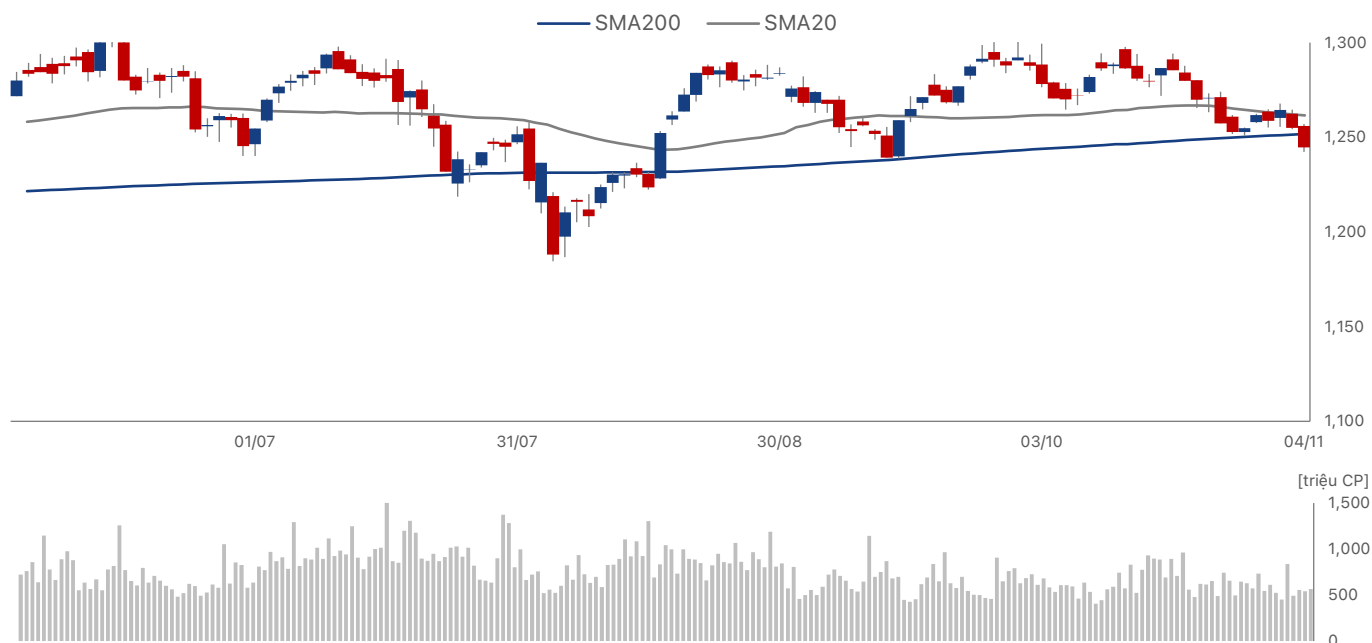
Ngành	P/E TTM	P/E TB 5 năm
<b>Ngân hàng</b>	<b>9.7</b>	<b>11.0</b>
<b>Bất động sản</b>	<b>16.6</b>	<b>20.1</b>
Thực phẩm và đồ uống	22.7	20.0
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	18.7	14.3
Tài nguyên Cơ bản	29.0	20.3
Dịch vụ tài chính	18.9	14.2
Hóa chất	26.5	15.3
Công nghệ Thông tin	29.3	16.5
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	18.6	16.9
Xây dựng và Vật liệu	27.4	16.5
Du lịch và Giải trí	1083.7	48.2
Bán lẻ	74.9	22.4
<b>Dầu khí</b>	<b>13.7</b>	<b>16.0</b>
Hàng cá nhân & Gia dụng	17.2	11.4
<b>Bảo hiểm</b>	<b>14.0</b>	<b>19.3</b>
Y tế	15.4	14.6
Ô tô và phụ tùng	17.8	14.9
Truyền thông	92.9	78.0
Viễn thông	99.3	82.0

Nguồn: Fiinpro, TVS Research

Vì sao thị trường giảm điểm?

# VN-Index giảm xuống dưới đường MA200

Biểu đồ VN-Index và các chỉ báo kỹ thuật [điểm]



Chỉ báo động lượng	Giá trị	GT so sánh	Hành động	Chỉ báo trung bình động	Giá trị	GT so sánh	Hành động
Relative Strength Index	41	50	Bán	Simple Moving Average (20)	1,274	1,245	Bán
Stochastic %K	33	40	Bán	Simple Moving Average (50)	1,272	1,245	Bán
Momentum (10)	11	40	Bán	Simple Moving Average (100)	1,265	1,245	Bán
MACD level (12,36)	-6	0	Bán	Simple Moving Average (200)	1,249	1,245	Bán
<b>Tín hiệu mua</b>			<b>0</b>	Exponential Moving Average (20)	1,266	1,245	Bán
Tín hiệu trung tính			<b>0</b>	Exponential Moving Average (50)	1,267	1,245	Bán
<b>Tín hiệu bán</b>			<b>4</b>	Exponential Moving Average (100)	1,260	1,245	Bán
				Exponential Moving Average (200)	1,240	1,245	Bán
				Bollinger Band (20)	1,274	1,245	Bán
				<b>Tín hiệu mua</b>			<b>0</b>
				Tín hiệu trung tính			<b>0</b>
				<b>Tín hiệu bán</b>			<b>9</b>

VN-Index giảm mạnh xuống dưới MA200 trên đồ thị ngày với thanh khoản tăng dần cho thấy áp lực bán đang gia tăng. Đồng thời tất cả các chỉ báo kỹ thuật đã chuyển sang tín hiệu Bán, chúng tôi khuyến nghị NĐT nên giảm tỷ trọng cổ phiếu trong các nhịp kiểm định MA200 và thận trọng quan sát diễn biến của VN-Index trước khi ra quyết định giải ngân bắt đáy trong các phiên tới.

### Thông tin vĩ mô/ thị trường

**Giá dầu tăng khi mà tổ chức OPEC+ đồng ý lùi quyết định tăng sản lượng dầu trong tháng 12 và căng thẳng địa chính trị ở Trung Đông tiếp tục leo thang.** Cụ thể, giá dầu Brent tăng 2% lên mức 74 USD/thùng, giá dầu WTI tăng lên mức 71 USD/thùng cùng với chỉ số biến động (volatility index) tăng lên mức cao nhất trong 2024.

**Chỉ số DXY giảm trong phiên sáng thứ 2, -0.5% so với thứ 6 cho thấy khả năng FED sẽ tiếp tục hạ lãi suất ở mức 0.25% trong kỳ điều hành T11.** Chúng tôi cho rằng chỉ số DXY sẽ có biến động mạnh trong tuần này do tác động từ kết quả bầu cử Tổng thống Mỹ. Trong trường hợp ông Trump thắng cử, chỉ số này có thể tăng mạnh trong ngắn hạn do kỳ vọng của NĐT vào việc cam kết thực hiện đánh thuế mạnh hơn.

### Thông tin ngành/ doanh nghiệp

**VHM (HSX, giá đóng cửa: 41,500 VND/cp, +0%)** : chủ đầu tư phát triển dự án Cổ Loa đã công bố nội dung xin ý kiến cổ đông bằng văn bản cho việc chuyển nhượng toàn bộ dự án Cổ Loa (hoàn tất lấy ý kiến vào ngày 11/11/2024), với giá trị chuyển nhượng dự kiến là 40 nghìn tỷ VND. Tuy nhiên nếu dự án không được chuyển nhượng cho Vinhomes như kỳ vọng, chúng tôi nhận thấy rủi ro điều chỉnh giảm đối với dự báo lợi nhuận, doanh số bán hàng và điều chỉnh giảm đối với ước tính định giá RNAV với VHM. Chúng tôi hiện dự báo dự án Cổ Loa sẽ đóng góp: (1) 13%/33%/35% vào dự báo doanh số bán hàng năm 2024/25/26 của VHM, (2) 0%/12%/28% vào dự báo doanh thu mảng BĐS năm 2024/25/26 của VHM và (3) khoảng 10% ước tính RNAV trước khi chiết khấu của chúng tôi đối với VHM.

1/11	Việt Nam - Công bố PMI sản xuất Thực tế: 51.2, Kỳ trước: 49.6
6/11	Việt Nam - Công bố chỉ số giá tiêu dùng Việt Nam - Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp Việt Nam - FDI tháng 10 năm 2024 Kỳ trước: 25.75 Tỷ USD Mỹ - Bầu cử tổng thống
9/11	Trung Quốc - Công bố Công bố CPI T10 2024
13/11	Mỹ - Công bố CPI T10 2024
20/11	Trung Quốc - Ngân hàng Trung ương Trung quốc họp
29/11	Châu Âu - Công bố CPI T10 2024

Vì sao thị trường giảm điểm?

# Diễn biến thị trường phái sinh, chứng quyền

## Thị trường phái sinh

### Chênh lệch basis tăng mạnh

Diễn biến hợp đồng tương lai VN30 [điểm]



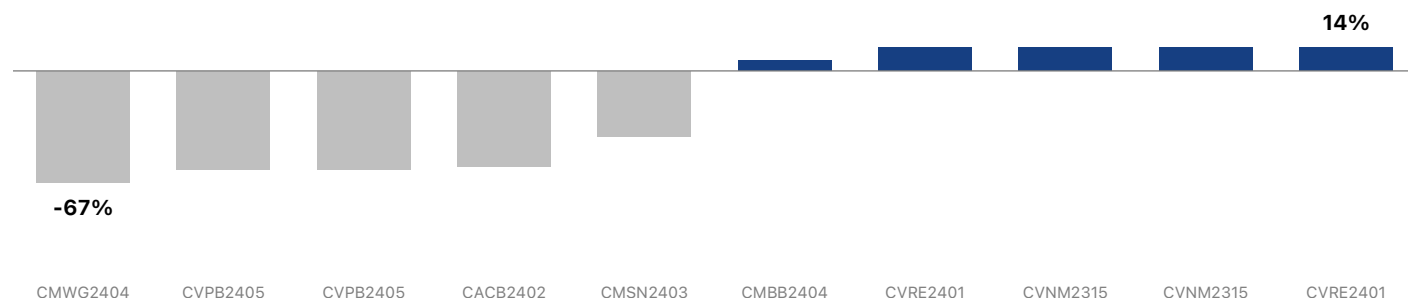
• Chỉ số VN30F1M giảm 12 điểm (-0.9%) xuống mức 1,319 và chỉ số VN30 giảm 13 điểm (-1%) xuống mức 1,312

### Số mã chứng quyền GIẢM chiếm ưu thế

• Thị trường chứng quyền hôm nay có 84 mã giảm, ở mức bình quân -20% và 7 mã tăng, ở mức bình quân 6.1%

### Mã chứng quyền CMWG2404 giảm mạnh nhất, -67% trong phiên hôm nay

Diễn biến thị trường chứng quyền [%]



Nguồn: Fiinpro, TVS Research

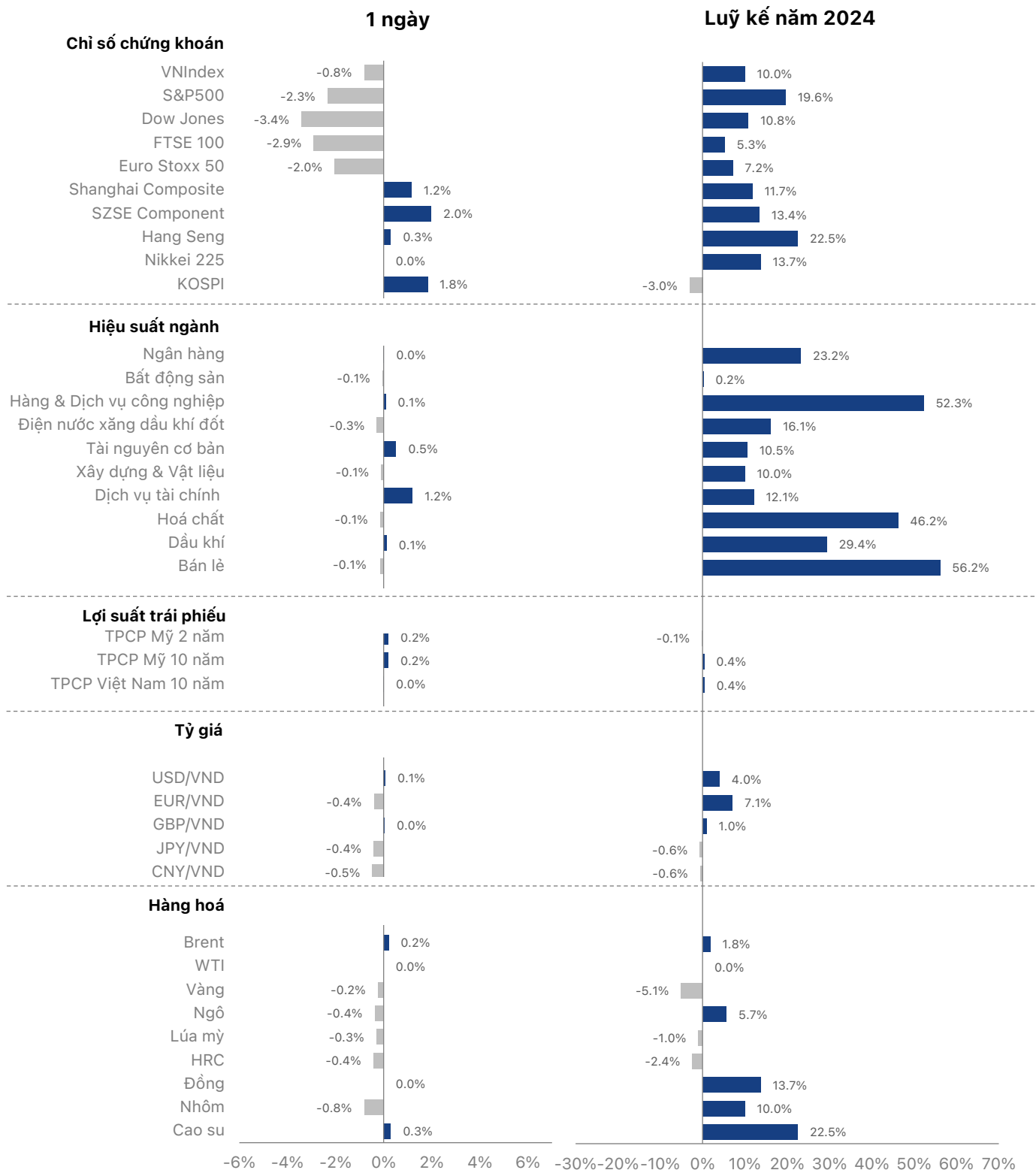
## Danh sách cổ phiếu khuyến nghị

Mã	Ngành ICB cấp 2	Thông tin thị trường					Định giá				
		Giá đóng cửa [VND]	Vốn hoá [tỷ VND]	Beta 6m	% ngày	% YTD	P/E (TTM)	P/B (TTM)	Giá mục tiêu	+/-	Ngày ra BC
KBC	Bất động sản	27,050	20,764	1.7	3%	-15%	49.3	1.1	39,800	47%	20/08
VHM	Bất động sản	41,500	180,706	1.1	0%	-4%	8.8	0.9	54,400	31%	20/08
PVD	Dầu khí	25,200	14,008	1.3	-2%	-11%	20.8	0.9	36,900	46%	20/08
PVS	Dầu khí	37,900	18,115	1.4	-1%	0%	19.8	1.4	50,300	33%	20/08
NLG	Bất động sản	39,500	15,199	1.0	-3%	9%	49.8	1.7	49,000	24%	20/08
REE	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	64,000	30,145	0.8	3%	32%	16.6	1.7	83,400	30%	20/08
TNG	Hàng cá nhân & Gia dụng	24,900	3,053	1.2	0%	39%	10.6	1.6	33,200	33%	20/08
MWG	Bán lẻ	65,100	95,171	1.0	-1%	53%	32.1	3.5	81,400	25%	20/08
VCB	Ngân hàng	92,500	516,991	0.8	-1%	15%	14.9	2.7	107,200	16%	20/08
HDG	Bất động sản	27,450	9,232	1.7	1%	11%	13.0	1.5	33,100	21%	20/08
TCB	Ngân hàng	23,450	165,206	1.3	-1%	52%	7.3	1.2	25,100	7%	20/08
VHC	Thực phẩm và đồ uống	69,700	15,644	1.2	-1%	16%	18.3	1.8	79,900	15%	20/08
MBB	Ngân hàng	24,450	129,740	1.3	-1%	34%	6.0	1.2	26,400	8%	20/08
GMD	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	64,300	26,619	0.8	0%	10%	15.0	2.9	81,000	26%	20/08

## Danh sách báo cáo gần đây

Loại báo cáo	Tiêu đề	Công ty/Ngành	Ngày phát hành
BCCL đầu tư H2 2024	Báo cáo chiến lược đầu tư H2 2024	Toàn thị trường	20/08/2024
BCCL vĩ mô H2 2024	Báo cáo chiến lược - Vĩ mô H2 2024	Vĩ mô	20/08/2024
BCCL thị trường H2 2024	Báo cáo chiến lược - Thị trường H2 2024	Thị trường	20/08/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T7 2024	Vĩ mô	06/08/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T7 2024	Thị trường	06/08/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T6 2024	Vĩ mô	08/07/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T6 2024	Thị trường	08/07/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T5 2024	Vĩ mô	05/06/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T5 2024	Thị trường	05/06/2024
BCCL đầu tư Q1 2024	Báo cáo chiến lược đầu tư Q1 2024	Toàn thị trường	16/05/2024
BCCL vĩ mô Q1 2024	Báo cáo chiến lược - Vĩ mô Q1 2024	Vĩ mô	16/05/2024
BCCL thị trường Q1 2024	Báo cáo chiến lược - Thị trường Q1 2024	Thị trường	16/05/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T4 2024	Vĩ mô	08/05/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T4 2024	Thị trường	08/05/2024
Báo cáo ngành	Báo cáo KQKD Q1 2024	Ngành	06/05/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T3 2024	Vĩ mô	08/04/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T3 2024	Thị trường	08/04/2024

# Tổng quan hiệu suất thị trường



Ghi chú: Các ngành được tính hiệu suất bao gồm cổ phiếu trên cả 3 sàn HSX, HNX và UPCoM

Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 tính toán dựa trên giá đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Bloomberg, Fiinpro, TVS Research



## Tuyên bố miễn trừ

Báo cáo này được viết và phát hành bởi CTCP Chứng khoán Thiên Việt (TVS). Báo cáo được dựa trên các thông tin được thu thập từ các nguồn TVS đánh giá là đáng tin cậy, tuy nhiên TVS không chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Nhận định và quan điểm trong báo cáo thể hiện ý kiến của chuyên viên phân tích tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không đại diện cho quan điểm chung của TVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho nhà đầu tư, không nhằm mục đích chào mời, xúi giục mua hoặc bán bất cứ chứng khoán nào được đề cập. Nhà đầu tư toàn quyền quyết định và tự chịu rủi ro trong việc sử dụng các thông tin và tham khảo các nhận định trên báo cáo. TVS tuyên bố miễn trách đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này.

## Hệ thống khuyến nghị

Các khuyến nghị Mua, Bán hoặc Nắm giữ chứng khoán được xác định dựa trên tổng lợi nhuận kỳ vọng, bằng tổng của chênh lệch giữa giá mục tiêu và thị giá hiện tại của cổ phiếu cộng với lợi tức cổ tức kỳ vọng. Các định nghĩa về Mức khuyến nghị cụ thể như sau:

Xếp hạng khuyến nghị	Định nghĩa
MUA	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm > 20%
NẮM GIỮ	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm khoảng từ -10% đến 20%
BÁN	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm < -10%

## Công ty cổ phần chứng khoán Thiên Việt – www.tvs.vn

### Hà Nội

Tầng 15, tòa nhà Harec  
4A Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội  
Phone: +84 (24) 7300 6588  
Fax: +84 (24) 3248 4821

### Hồ Chí Minh

Tầng 9, tòa nhà Bitexco Nam Long  
63A Võ Văn Tần, Quận 3, Hồ Chí Minh  
Phone: +84 (28) 7300 6588  
Fax: +84 (28) 299 2088

## Thông tin liên hệ

### BỘ PHẬN NGHIÊN CỨU

#### Nguyễn Trọng Đình Tâm

P. Giám đốc Chiến lược đầu tư  
tamntd@tvs.vn

#### Nguyễn Thị Kiều Hạnh

Chuyên viên cao cấp  
hanhntk@tvs.vn

#### Nguyễn Đức Anh

Chuyên viên  
anhnd@tvs.vn

#### Phạm Nguyên Long

Chuyên viên cao cấp  
longpn@tvs.vn

#### Tiêu Phan Thanh Quang

Chuyên viên  
quangtpt@tvs.vn

#### Nguyễn Văn Quang

Chuyên viên  
quangnv@tvs.vn